

## ĐIỂM DI BIỆT TRONG MỤC ĐÍCH XÂM NHẬP CHÂU Á CỦA HÀ LAN SO VỚI BÒ ĐÀO NHA NHÌN TỪ KHÍA CẠNH TÔN GIÁO (THẾ KỶ XVI - XVII)

*Lê Thị Mai\**

### TÓM TẮT

Xét từ khía cạnh tôn giáo, khi xâm nhập Châu Á vào các thế kỷ XVI - XVII, mục đích của người Hà Lan hoàn toàn khác so với người Bồ Đào Nha. Đối với người Bồ, truyền giáo trở thành chiến lược, nằm trong mục đích nhất quán của chính quyền Bồ và Giáo hội La Mã là bành trướng thương mại và mở rộng tôn giáo. Còn đối với Hà Lan, họ đứng về phía chính quyền chống lại Thiên Chúa giáo, giành độc quyền thương mại, về thực chất, đó là một bộ phận của cuộc đấu tranh chống liên quân Bồ Đào Nha - Tây Ban Nha giành độc lập.

### 1. Đặt vấn đề

Sau các cuộc phát kiến địa lí ở thế kỷ XV - XVI, trung tâm thương mại thế giới đã di chuyển từ vùng Địa Trung Hải sang ven bờ Đại Tây Dương. Hệ thống mậu dịch hàng hải được hình thành xuyên đại dương và nối liền các lục địa. Trước sau hai thế kỷ (thế kỷ XVI - XVII), hai quốc gia Bồ Đào Nha và Hà Lan đã trỗi dậy, chiếm lĩnh nền thương mại quốc tế.

Châu Á từ rất sớm đã được nhiều nước lớn trên thế giới quan tâm đến vì là xứ sở có nguồn hương liệu, gia vị nổi tiếng, giàu có về vàng bạc và vị trí chiến lược quan trọng trên trục hàng hải Đông - Tây. Đến khoảng đầu thế kỷ XVI, hầu hết các quốc gia Châu Á trên bước đường suy thoái đã tạo cơ hội thuận lợi cho sự xâm nhập của các nước Phương Tây.

Bồ Đào Nha và Tây Ban Nha, nhờ vai trò tiên phong trong việc khai mở con đường hàng hải sang Phương Đông và phát kiến Tân lục địa đã đạt được những thành công vượt bậc về thương mại, quân sự và truyền giáo trong thế kỷ XVI. Tuy vậy, vào đầu thế kỷ XVII, ưu thế ấy thuộc về Hà Lan rồi Anh và Pháp.

Vào nửa sau thế kỷ XVI, Hà Lan là quốc gia đầu tiên xây dựng nền cộng hoà tư sản. Chính tính ưu việt và tiên phong của nền cộng hòa đã tạo cho Hà Lan khả năng huy động tất cả những lợi thế của mình để phát triển nền kinh tế, nhất là ngoại thương. Với tiềm lực vượt trội, vào thế kỷ XVII, Hà Lan đã trở thành “một nước tư bản chủ nghĩa kiểu mẫu”.

Từ cuối thế kỷ XVI đến đầu thế kỷ XVII, cuộc chạy đua quyết liệt giành địa vị bá chủ ở thị trường Châu Á đã phản ánh một phần cuộc đấu tranh của người Hà Lan chống lại Bồ Đào Nha tại Châu Âu<sup>1</sup>. Nhìn từ khía cạnh tôn giáo, đó là cuộc cạnh tranh gay gắt

---

<sup>1</sup> Bồ Đào Nha phụ thuộc Tây Ban Nha 60 năm (1580 - 1640). Trong khoảng thời gian này, khoác áo Tân giáo chống Cựu giáo, người Hà Lan đã tiến hành cuộc đấu tranh chống ách thống trị của Tây Ban Nha (cả Bồ Đào Nha) nhằm giải phóng dân tộc và mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển.

giữa Tân giáo và Cựu giáo ở ngoài biên giới châu lục này. Chính trong cuộc cạnh tranh ấy, Bồ Đào Nha và Hà Lan đã để lại dấu ấn sâu sắc trong đời sống tôn giáo của các quốc gia Châu Á đầu thời cận đại.

## 2. Giải quyết vấn đề

Có thể thấy, mục đích xâm nhập của hai quốc gia Bồ Đào Nha và Hà Lan có nhiều nét khác nhau. Song ở bài viết này, tác giả chỉ xem xét điểm dị biệt trong mục đích xâm nhập của hai nước từ phương diện tôn giáo.

**Đối với Bồ Đào Nha**, mục đích chính của họ khi đi về Phương Đông là “*Hạt tiêu và linh hồn*”. Lợi ích thương mại - cụ thể là độc quyền kiểm soát và buôn bán trên con đường hương liệu quốc tế gắn liền với sứ mệnh mở rộng ảnh hưởng của giáo hội Thiên Chúa giáo La Mã ra những vùng đất khác nhau trên thế giới. Điều này là khá rõ ràng. Cho đến cuối thế kỷ XVI, chính hoạt động thương mại và truyền giáo hiệu quả đã giúp Bồ Đào Nha xác lập cũng như duy trì được vị thế của mình trên thị trường quốc tế.

Cần phải nói rõ, truyền giáo nằm trong mục đích bành trướng thế lực về Viễn Đông của người Bồ Đào Nha và trở thành **chiến lược truyền giáo**. Do sự gặp gỡ giữa quan điểm của triều đình Bồ Đào Nha và giáo hội La Mã nên thương nhân, giáo sĩ được sự hỗ trợ của các đội chiến thuyền luôn gắn bó chặt chẽ với nhau. Thông thường, “*giáo hội La Mã đóng vai trò quan trọng trong việc quản lý các căn cứ quân sự, thương điểm, các cứ điểm truyền giáo bên cạnh bộ máy do Hoàng gia Bồ lập nên*”... còn “*các thương nhân Bồ Đào Nha Thiên Chúa giáo đã tìm mọi cách lợi dụng quyền lực của Tòa án dị giáo để nâng cao vai trò, địa vị của mình nhằm nắm lấy quyền quản lý mậu dịch các thương điểm của Bồ*” [2, 55].

Bên cạnh đó, đối với các vị trí chiến lược quan trọng, người Bồ Đào Nha dựa vào lực lượng quân sự hùng hậu để đánh chiếm, sau đó tạo điều kiện cho việc truyền giáo để chinh phục hoàn toàn cư dân bản địa. Trong một số trường hợp, hoạt động truyền giáo cũng tạo điều kiện cho Bồ Đào Nha xâm nhập dễ dàng hơn, nhất là ở những vùng người Bồ không đủ khả năng sử dụng lực lượng quân sự chiếm đóng.

Phương thức phổ biến của các giáo sĩ Bồ Đào Nha là “*sử dụng nguồn vật chất của vương triều Bồ Đào Nha để thu hút người bản xứ, chủ yếu là dân nghèo theo đạo, tạo cho họ niềm hy vọng là số phận của họ sẽ được cải thiện một khi đi theo tôn giáo của một quốc gia hùng mạnh ở Phương Tây*”. Bên cạnh đó, các giáo sĩ “*dùng lễ vật nhằm lấy lòng vua chúa để được trở tự do truyền đạo, thậm chí tìm cách cải giáo các vua chúa với hy vọng các vua chúa đó sau khi cải giáo sẽ đưa Thiên Chúa giáo lên địa vị quốc giáo*” [2, 56].

**Về phía Hà Lan**, ta biết rằng, mục đích hàng đầu của người Hà Lan là loại bỏ thế lực của người Bồ Đào Nha và các đối thủ Châu Âu nhằm giành độc quyền thương mại các mặt hàng hương liệu, gia vị ở Viễn Đông. Đối với họ, lợi ích thương mại là mục đích chiến lược hàng đầu, ngay từ đầu. Giới cầm quyền Hà Lan - đại diện của giai cấp

tư sản công thương nghiệp Hà Lan tham vọng thiết lập một đế chế thương mại, thay thế vai trò của người Bồ Đào Nha trong nền thương mại quốc tế.

Phải khẳng định rằng, người Hà Lan không chỉ dừng lại ở tham vọng thiết lập một đế chế thương mại như Bồ Đào Nha (chiếm đất đai để buôn bán và truyền giáo) mà họ còn muốn bằng con đường thương mại tiến đến thiết lập một đế chế nắm quyền kiểm soát lãnh thổ. Ngày 20/3/1602, Công ty Đông Ấn Hà Lan (gọi tắt là VOC) được thành lập. Với số vốn ban đầu gần 6,5 triệu florins vàng, điều lệ thành lập của công ty **có giá trị trong 21 năm** đã tuyên bố rằng: *“không ai ngoại trừ VOC có thể đưa tàu từ Netherlands đến hay kiểm soát nền thương mại ở khu vực phía Đông Mũi Hảo Vọng và phía Tây eo Magellan [5].* Với cơ sở pháp lý ấy, VOC được toàn quyền trong quan hệ với bên ngoài, được sử dụng bạo lực, gây chiến tranh và ký kết các thương ước, hòa ước; xây dựng pháo đài, kho tàng, hải cảng và lập thương điểm; tổ chức quân đội, thực hiện việc bổ nhiệm các viên toàn quyền, xét xử các quan chức của công ty. Vì vậy, với những đặc quyền rất lớn đó, trên thực tế, VOC đã trở thành một công ty thương mại nhưng cũng là công cụ xâm lược của tư bản thương nghiệp Hà Lan; một thế lực thương mại đồng thời là thế lực thực dân.

Hơn nữa, quá trình bành trướng của Hà Lan sang phía Đông *“được xem là một bộ phận quan trọng của cuộc chiến đấu giành độc lập kéo dài 80 năm của họ chống lại liên quân Bồ Đào Nha và Tây Ban Nha - hai cường quốc đang thống trị các thị trường quan trọng ở Phương Đông thời bấy giờ” [1, 15].* Việc dùng sức mạnh quân sự đánh bại sức mạnh thương mại của hai nước thực dân già cỗi này trên thị trường thế giới cũng chính là cách để họ giành thắng lợi ở chiến trường Châu Âu.

Vấn đề truyền giáo không nằm trong mục đích chiến lược của Hà Lan mà nó được lồng trong cuộc đấu tranh chống Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha ở hải ngoại. Bằng chứng là, ở **Nhật Bản**, chính quyền Mạc phủ *“đã cho phép các giáo sĩ Bồ Đào Nha được phép truyền đạo lên các vùng xa xôi hẻo lánh”* và *“đã thu hút một số lượng lớn tín đồ theo đạo Thiên Chúa là 150.000 người, năm 1600 là 300.000 người và 1616 đã tăng lên 700.000” [2, 46].* Người Hà Lan, vì không truyền đạo Thiên Chúa và cũng vì có công giúp Mạc phủ trong việc đàn áp đạo này<sup>2</sup> nên họ là kẻ duy nhất được ở lại Nhật Bản sau lệnh toả quốc 1639 trong khi các giáo sĩ Bồ Đào Nha (cùng Tây Ban Nha) lần lượt bị trục xuất.

Trên thực tế, Hà Lan có truyền giáo nhưng nó không trở thành sứ mệnh hay chiến lược truyền giáo như Bồ Đào Nha. Có thể vì *“Rút kinh nghiệm của người Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, họ (tức các nước Hà Lan, Anh) hạn chế sử dụng công thức thực dân là*

---

<sup>2</sup> Thiên Chúa giáo không còn được truyền bá công khai ở Nhật Bản từ sau năm 1620. Năm 1637, cuộc nổi loạn ở Shimabara đã gây hỗn loạn ở phía Bắc đảo Kyushu khoảng 3 vạn nông dân trước kia là những giáo dân trong lãnh địa Arima đã nổi dậy chống lại sự tàn ác chuyên chế của các daimyo địa phương, công khai tuyên bố theo đạo Thiên Chúa, lập nên một pháo đài trên bán đảo Shimabara ở phía Tây Nagasaki. Chính quyền Tokugawa không dẹp nổi, phải nhờ đến tàu Hà Lan từ biển nã pháo vào, trong lúc quân chính phủ đánh mạnh trên đất liền.

“đại bác và thập giá” nên việc chinh phục có vẻ thuận lợi hơn, ít vấp phải sự chống đối từ dân địa phương [4, 97]. Ví dụ, ở Indonesia, người Hà Lan đã “biến một bộ phận cư dân trước đây theo Hồi giáo nay cải đạo, theo đạo Tin Lành song chỉ giới hạn ở quần đảo Moluccas”. Nhằm khuyến khích việc cải đạo sang tôn giáo mới ở vùng đất này, toàn quyền Coen đã cho thực hiện chính sách “trợ giúp một pound gạo tương đương 0,45 kg mỗi ngày cho mỗi trẻ em đăng ký nhập học tại các trường dòng mà ở đó đạo Tin Lành được giảng dạy”. Thêm vào đó, một đạo luật được công ty ban hành năm 1695 hứa hẹn một khoản tiền nhất định cho bất kỳ ai cải đạo, theo đạo Tin Lành [1, 89-90]. Như vậy, việc chấp nhận cải đạo của cư dân Indonesia đơn thuần chỉ xuất phát từ động cơ kinh tế chứ không phải là sự chuyển đổi đức tin một cách tự nguyện. Cách chính phủ trợ giúp cho hoạt động truyền giáo khác hoàn toàn với cách mà chính phủ Bồ Đào Nha đã áp dụng cho công cuộc truyền bá Thiên Chúa giáo ở Phương Đông.

### 3. Kết luận

Mặc dù có nhiều điểm tương đồng về sự lý tưởng của vị trí địa lý; những tiền đề quan trọng về kinh tế, kỹ thuật nhưng mục đích của mỗi nước cũng có những yếu tố riêng khác mà nhân tố quyết định nằm ở thời đại: Bồ Đào Nha vẫn là một quốc gia với chính thể phong kiến tập quyền, kết hợp chặt chẽ vương quyền và thần quyền, nhiệt thành Thiên Chúa giáo còn Hà Lan là một quốc gia cộng hoà tư sản mới trỗi dậy, với sức mạnh kinh tế của giới công thương, nồng nhiệt với tư tưởng của Calvin giáo. Vì vậy, chỉ xét riêng khía cạnh tôn giáo khi xâm nhập Châu Á vào các thế kỷ XVI - XVII, mục đích của người Hà Lan đã hoàn toàn khác so với Bồ Đào Nha. Đối với người Bồ, truyền giáo trở thành chiến lược, nằm trong mục đích nhất quán của chính quyền Bồ và Giáo hội La Mã là bành trướng thương mại và mở rộng tôn giáo. Còn đối với Hà Lan, họ đứng về phía chính quyền chống lại Thiên Chúa giáo, giành độc quyền thương mại, về thực chất, đó là một bộ phận của cuộc đấu tranh chống liên quân Bồ Đào Nha - Tây Ban Nha giành độc lập. Còn những biện pháp mà người Hà Lan thực hiện ở Indonesia “*thuộc một bộ phận của chính sách khuyến khích sự di cư và làm việc lâu dài cho công ty của một bộ phận lớn lao động kỹ thuật người Âu*” [1, 99].

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Phạm Văn Kiên (2004), Quá trình bành trướng lãnh thổ của Công ty Đông Ấn Hà Lan ở Indonesia thế kỷ XVII - XVIII và những hệ quả của nó, Luận văn thạc sĩ, Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [2] Nguyễn Thị Vĩnh Linh (2008), Quá trình Bồ Đào Nha xâm nhập vào Châu Á (đầu thế kỷ XVI - giữa thế kỷ XVII), Luận văn thạc sĩ, Đại học Sư phạm Huế.
- [3] Lê Thị Mai (2010), Quá trình Hà Lan xâm nhập Đông Nam Á (đầu thế kỷ XVII - cuối thế kỷ XVIII), Luận văn thạc sĩ, Đại học Sư phạm Huế.
- [4] Nguyễn Thanh Xuân (2002), Bước đầu tìm hiểu Đạo Tin Lành trên thế giới và Việt Nam, Nxb Tôn giáo, Hà Nội.

**THE DIFFERENCE IN INTRUSION PURPOSE BETWEEN THE DUTCH AND THE PORTUGUESE FROM THE RELIGIOUS ASPECT (THE SIXTEENTH - SEVENTEENTH CENTURY)**

*Le Thi Mai*

*The University of Danang – University of Science and Education*

**ABSTRACT**

From the religious aspect, when penetrating Asia in the sixteenth - seventeenth centuries, the purpose of the Dutch was completely different from that of the Portuguese. For the Portuguese, preaching became the strategic mission put in a consistent goal of the Portuguese government and the Church of Roman, which was the expansion of trade and of religion. For the Dutch, they sided with the government against the Christians and disputed the exclusive trade. In essence, that was the part of the fight against the Portugal - Spain coalition for independence.

\* ThS. Lê Thị Mai, Email: [lactammai@gmail.com](mailto:lactammai@gmail.com), Trường ĐHSP, ĐHQĐN